VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng với các nội dung chủ yếu sau:

I. TÊN ĐỀ ÁN

Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

II. PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng bao gồm: Quy hoạch xây dựng, vật liệu xây dựng, cơ khí xây dựng và khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu, kiểm định, bảo trì, sửa chữa các công trình xây dựng (công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình công nghiệp, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình an ninh, công trình quốc phòng và các công trình xây dựng khác).

Phạm vi của Đề án liên quan đến toàn bộ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng đang áp dụng trên lãnh thổ Việt Nam bao gồm: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN), quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP), tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), tiêu chuẩn cơ sở (TCCS), tiêu chuẩn nước ngoài (TCNN), tiêu chuẩn quốc tế (TCQT), tiêu chuẩn khu vực (TCKV).

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng đồng bộ, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và các hoạt động trong xây dựng; đảm bảo an toàn trong xây dựng; khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến, nâng cao năng suất lao động, chống thất thoát lãng phí; hướng tới các tiêu chí xanh, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, bảo vệ an ninh quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2021

- Hoàn thành quy hoạch, biên soạn và công bố "Bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ngành Xây dựng" bao gồm 15-20 QCVN để phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn xây dựng; lợi ích, an ninh quốc gia; bảo vệ tài nguyên, môi trường; tiết kiệm năng lượng; phù hợp với các công nghệ xây dựng tiên tiến trong nước và quốc tế. Đồng thời, hoàn thành biên soạn các QCĐP phù hợp điều kiện đặc thù về địa hình, địa chất, khí hậu của các địa phương.

- Hoàn thành quy hoạch và định hướng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng. Xác định danh mục, biên soạn và công bố "Bộ tiêu chuẩn cốt lõi ngành

Xây dựng" (khoảng 15 - 20% số lượng tiêu chuẩn quốc gia lĩnh vực xây dựng) theo định hướng mới, đảm bảo tính đồng bộ, tiên tiến, phục vụ hiệu quả các hoạt động xây dựng.

- Hoàn thiện quy trình kiểm soát việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các công tác thẩm tra, cấp phép, nghiệm thu, giám định chất lượng các công trình xây dựng; kiểm soát chất lượng các tiêu chuẩn cơ sở; kiểm soát, định hướng áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài trong hoạt động xây dựng.

- Hoàn thiện quy trình phổ biến thông tin về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng, tạo điều kiện tiếp cận dễ dàng và nhanh nhất cho mọi đối tượng tham gia hoạt động xây dựng.

- Đổi mới hệ thống tài liệu giảng dạy có lồng ghép các nội dung mới trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng cho các trường đào tạo nguồn nhân lực ngành Xây dựng.

b) Đến năm 2030

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng, thường xuyên soát xét, cập nhật nội dung các quy định trong Bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ngành Xây dựng;

- Hoàn thành biên soạn và ban hành 100% tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng theo quy hoạch định hướng mới;

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác xây dựng tiêu chuẩn. Các tổ chức hoạt động nghề nghiệp tích cực tham gia biên soạn, công bố TCCS và trình công bố TCVN theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lập quy hoạch hệ thống quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

a) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, lập quy hoạch và phê duyệt danh mục "Bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ngành Xây dựng".

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2018.

b) Các địa phương nếu xét thấy có các điều kiện đặc thù (về địa hình, địa chất, khí hậu, đô thị hiện hữu...) rà soát, đề xuất quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP) về xây dựng, thống nhất với Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có liên quan để đưa vào quy hoạch quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2018.

2. Biên soạn, soát xét, sửa đổi hệ thống quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

a) Các bộ/ngành tổ chức biên soạn, soát xét, sửa đổi và ban hành theo thẩm quyền các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ngành Xây dựng được phân công theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2021.

b) Trên cơ sở quy hoạch quy chuẩn kỹ thuật địa phương đã được xác định, các địa phương tổ chức biên soạn và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo thẩm quyền. Nội dung quy chuẩn kỹ thuật địa phương phải được Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thống nhất trước khi ban hành.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2021.

c) Nhà nước ưu tiên bố trí vốn ngân sách để hoàn thành biên soạn "Bộ quy chuẩn kỹ thuật xây dựng (QCVN, QCĐP)".

3. Lập quy hoạch hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng

a) Bộ Xây dựng chủ động phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, quy hoạch định hướng mới hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng.

- Xác định danh mục các tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng cốt lõi, bao gồm các TCVN về: Những vấn đề chung, quy hoạch, khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo trì, sửa chữa công trình xây dựng.

- Định hướng mới về nhóm các tiêu chuẩn quốc gia phục vụ cho công tác quy hoạch, khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo trì, sửa chữa công trình xây dựng và các TCVN về sản phẩm hàng hóa vật liệu, cơ khí xây dựng.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt quy hoạch định hướng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia lĩnh vực xây dựng.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2018.

4. Biên soạn hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng theo quy hoạch định hướng mới

a) Biên soạn và ban hành các TCVN cốt lõi bao gồm những vấn đề chung, quy hoạch, khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu các công trình xây dựng.

- Bộ Xây dựng, các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức biên soạn, sửa đổi, bổ sung các TCVN cốt lõi đã được xác định danh mục theo quy hoạch (chiếm khoảng 15 - 20% số TCVN lĩnh vực xây dựng).

- Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định về quy trình biên soạn, quy cách, thể thức TCVN và công bố các TCVN cốt lõi.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2021.

b) Các bộ/ngành tổ chức biên soạn, sửa đổi, bổ sung các TCVN còn lại đã được định hướng theo quy hoạch.

Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên.

c) Nhà nước ưu tiên bố trí vốn ngân sách để hoàn thành biên soạn "Bộ TCVN cốt lõi ngành Xây dựng"; huy động các nguồn lực khác và hỗ trợ ngân sách hàng năm cho việc biên soạn các TCVN còn lại.

d) Có chính sách thu hút các tổ chức, Hiệp hội, Hội nghề nghiệp tham gia các hoạt động về tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng theo quy hoạch định hướng mới.

5. Tăng cường quản lý chất lượng tiêu chuẩn cơ sở trong hoạt động xây dựng

a) Tổng điều tra thực trạng toàn bộ tiêu chuẩn cơ sở đã được áp dụng trong các hoạt động xây dựng.

b) Đánh giá hiệu quả và hạn chế của việc sử dụng tiêu chuẩn cơ sở trong các hoạt động xây dựng.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

6. Tăng cường quản lý việc áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực trong hoạt động xây dựng

a) Tổng điều tra thực trạng toàn bộ tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đã được áp dụng trong các hoạt động xây dựng.

b) Đánh giá hiệu quả và hạn chế của việc sử dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đã được áp dụng trong các hoạt động xây dựng.

c) Định hướng việc áp dụng các tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực trong các hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

7. Xây dựng cơ sở dữ liệu, đổi mới công tác thông tin về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với bộ/ngành rà soát, hoàn thiện hệ thống thông tin điện tử cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để

chuẩn bị cho việc tích hợp cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng vào cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2019 và thường xuyên cập nhật sau đó.

- Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin điện tử cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng bao gồm cả phần cứng và phần mềm để thuận tiện khai thác sử dụng trong các hoạt động xây dựng trên toàn quốc.

Đăng tải danh mục và nội dung hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương; đăng tải danh mục tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng; đăng tải danh mục tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực đã được áp dụng trong các hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

Tích hợp toàn bộ cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng vào hệ thống thông tin điện tử của quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan quản lý.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2019 và thường xuyên cập nhật sau đó.

- Các địa phương tích hợp các quy chuẩn kỹ thuật địa phương về xây dựng vào cơ sở dữ liệu chung của ngành Xây dựng.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2020 và thường xuyên cập nhật sau đó.

b) Bộ Xây dựng quy định quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các chủ thể trong việc cung cấp thông tin về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sử dụng trong hoạt động xây dựng.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

8. Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch, biên soạn, thẩm tra, thẩm định, công bố hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

a) Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thành lập, xác định cơ quan đầu mối (trong tổ chức, biên chế được giao của bộ), có trách nhiệm đề xuất quy hoạch, kế hoạch, cập nhật hệ thống tiêu chuẩn quốc tế, lựa chọn xu hướng công nghệ phù hợp cho ngành; đề xuất phương án, giải pháp xây dựng tiêu

chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tham gia thẩm tra dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng; tham gia hoạt động tư vấn, phổ biến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng; tham gia xây dựng dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khi được yêu cầu.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2018.

b) Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thẩm tra nội dung và hồ sơ dự thảo QCVN, TCVN; ban hành QCVN theo chức năng; chuyển hồ sơ TCVN đã được thẩm tra sang Bộ Khoa học và Công nghệ để thẩm định và công bố theo quy định của pháp luật.

Thời hạn hoàn thành: Thường xuyên thực hiện.

9. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, áp dụng tiêu chuẩn trong hoạt động xây dựng

a) Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chủ động tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện nghiêm việc tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, áp dụng tiêu chuẩn trong các hoạt động xây dựng, tập trung tại các khâu thiết kế, thẩm định thiết kế, thi công và nghiệm thu công trình xây dựng.

b) Cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, áp dụng tiêu chuẩn trong công tác thẩm tra, thẩm định thiết kế các dự án, công trình xây dựng. Cụ thể:

- Kiểm soát nghiêm việc tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng trong các hoạt động xây dựng trên toàn quốc.

- Kiểm soát nghiêm việc tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật địa phương trong các hoạt động xây dựng tại địa phương (trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về xây dựng).

- Kiểm soát tính đồng bộ, tính khả thi, tính pháp lý của hệ thống các tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án trong toàn bộ quá trình quy hoạch, khảo sát, thí nghiệm, thiết kế, sản xuất và chế tạo, thi công, nghiệm thu và bảo trì công trình xây dựng.

c) Người quyết định đầu tư nâng cao trách nhiệm về việc áp dụng hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), tiêu chuẩn cơ sở (TCCS) hoặc hệ thống tiêu chuẩn nước ngoài (TCNN) cho các hoạt động xây dựng do mình quản lý.

10. Đổi mới giáo trình trong hệ thống giáo dục đào tạo nguồn nhân lực của ngành Xây dựng.

Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường đại học, cao đẳng, trung cấp,… tổ chức xây dựng, rà soát, đổi mới giáo trình đào tạo các chương trình chuyên ngành Xây dựng lồng ghép các nội dung đổi mới trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2021.

11. Hoàn thiện, đổi mới cơ chế chính sách về công tác biên soạn và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

a) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành rà soát, đề xuất điều chỉnh các quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan, theo hướng giao các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thẩm tra nội dung các tiêu chuẩn quốc gia. Hội đồng thẩm tra phải có ít nhất 01 thành viên là cán bộ thực hiện công tác tiêu chuẩn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 30 tháng 9 năm 2018.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính rà soát, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến kinh phí biên soạn tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bao gồm Thông tư số 145/2009/TTLT-BKHCN-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2009 theo hướng: Kinh phí xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do bộ chuyên ngành quyết định tùy vào độ phức tạp của dự án xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ chuyên ngành nghiên cứu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và chính sách để đến năm 2030:

- Nhà nước chỉ tập trung nguồn lực để xây dựng và công bố các TCVN về xây dựng cốt lõi phục vụ công tác khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo trì, sửa chữa công trình xây dựng;

- Xã hội hóa các tiêu chuẩn xây dựng còn lại, tạo điều kiện cho các hội nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ biên soạn, công bố TCCS hoặc trình công bố TCVN theo quy định.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2030.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN VỐN

1. Kinh phí thực hiện Đề án:

a) Sử dụng nguồn vốn sự nghiệp khoa học và sự nghiệp kinh tế, chi thường xuyên bổ sung bố trí hàng năm cho Bộ Xây dựng, các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo dự toán;

b) Huy động thêm các nguồn vốn tài trợ từ các nước, các tổ chức quốc tế để hỗ trợ thực hiện Đề án.

2. Căn cứ nhiệm vụ của Đề án, các bộ, địa phương thực hiện Đề án xây dựng, phê duyệt dự toán kinh phí triển khai Đề án, phân kỳ hàng năm và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm của bộ, địa phương theo quy định; sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Xây dựng

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch và phối hợp với các bộ/ngành, các cơ quan liên quan triển khai các nội dung thực hiện Đề án;

b) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ/ngành rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoặc kiến nghị các cơ quan liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật liên quan đến việc biên soạn, áp dụng, thẩm định và công bố, phát hành, phổ biến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng;

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ/ngành, địa phương và các cơ quan liên quan, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, sắp xếp hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng các công trình chuyên ngành và ban hành hoặc trình ban hành theo thẩm quyền. Tích hợp toàn bộ cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng vào hệ thống thông tin điện tử của quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan quản lý;

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ/ngành, địa phương và các cơ quan liên quan, triển khai xây dựng hệ thống Cổng thông tin điện tử về dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng; phổ biến, công khai danh mục, công khai hoặc cung cấp nội dung theo quy định, phục vụ hỏi đáp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng;

đ) Chủ trì, phối hợp với các bộ/ngành, địa phương, tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra, quản lý việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các hoạt động xây dựng;

e) Chủ trì, phối hợp với các bộ/ngành, địa phương, tổ chức điều tra, khảo sát việc áp dụng các TCCS, TCNN, TCQT, TCKV trong các dự án, công trình xây dựng tại Việt Nam;

g) Tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc triển khai thực hiện Đề án.

2. Các Bộ: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Công an, Quốc phòng

a) Phối hợp với Bộ Xây dựng rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoặc kiến nghị các cơ quan liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật có liên quan đến việc biên soạn, áp dụng, thẩm định và công bố, phát hành, phổ biến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ;

b) Phối hợp với Bộ Xây dựng rà soát, điều chỉnh, bổ sung, sắp xếp hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng, ban hành hoặc đề nghị công bố theo thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ;

c) Phối hợp với Bộ Xây dựng triển khai xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuậtxây dựng theo thẩm quyền xây dựng và ban hành của bộ, tích hợp vào cổng thông tin điện tử về dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chung của ngành Xây dựng;

d) Tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra, quản lý việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ;

đ) Phối hợp với Bộ Xây dựng điều tra, khảo sát việc áp dụng các TCCS, TCNN, TCQT, TCKV trong các dự án, công trình xây dựng chuyên ngành tại Việt Nam;

e) Định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình triển khai thực hiện Đề án để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ/ngành liên quan rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thành mục tiêu của Đề án;

b) Thống nhất quản lý toàn bộ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trên toàn quốc; phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ quản lý công trình xây dựng

chuyên ngành, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức biên soạn các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng;

c) Tiếp nhận, tích hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng vào hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu điện tử về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

4. Bộ Giáo dục và đào tạo

Phối hợp với Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chỉ đạo các trường đại học, cao đẳng có các chương trình chuyên ngành Xây dựng tổ chức xây dựng các giáo trình đào tạo có lồng ghép các nội dung đổi mới tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng.

5. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ/ngành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về kinh phí biên soạn tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng;

b) Cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án phù hợp với từng giai đoạn theo nội dung, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

6. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành trong quá trình triển khai Đề án. Đặc biệt phối hợp trong việc biên soạn các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến các công trình xây dựng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chủ động, tích cực phối hợp với các bộ/ngành triển khai nhiệm vụ để hoàn thành mục tiêu của Đề án;

b) Các địa phương có các đặc thù về địa hình, địa chất, khí hậu, đô thị hiện hữu đề xuất kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về xây dựng;

c) Tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra, quản lý việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước tại địa phương.

8. Các tổ chức nghề nghiệp, các tổ chức khoa học, các tổ chức kinh tế có liên quan

a) Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động về hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng với các bộ/ngành;

b) Tăng cường năng lực, phấn đấu đến năm 2030 là thành phần chủ lực tham gia thẩm định, biên soạn tiêu chuẩn xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trịnh Đình Dũng